

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng/ sai. (2,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn thông tin sau: Chênh lệch áp suất này thường do sự phân bố không đều của nhiệt độ trên bề mặt Trái Đất gây ra. Vùng có nhiệt độ cao, không khí nở ra, trở nên nhẹ hơn và bốc lên, tạo thành vùng áp thấp. Ngược lại, vùng có nhiệt độ thấp, không khí co lại, trở nên nặng hơn và chìm xuống, tạo thành vùng áp cao. Sự chuyển động của không khí từ vùng áp cao về vùng áp thấp chính là gió.”

A. Vùng chí tuyến lục địa nhiều, nhiệt độ cao nên hình thành áp thấp.

B. Vùng có khí áp cao, không khí thường có độ ẩm thấp.

C. Gió trên Trái Đất là sự chuyển động của không khí từ vùng có khí áp cao về vùng có khí áp thấp.

D. Chênh lệch áp suất không khí do sự phân bố không đều của nhiệt độ Trái Đất.

Câu 2: Cho bảng số liệu sau:

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH NĂM VÀ BIÊN ĐỘ NHIỆT ĐỘ NĂM THEO VĨ ĐỘ Ở BÁN CẦU BẮC.

Vĩ độ	Nhiệt độ trung bình năm ($^{\circ}C$)	Biên độ nhiệt độ năm ($^{\circ}C$)
0°	24,5	1,8
20°	25,0	7,4
30°	20,4	13,3
40°	14,0	17,7
50°	5,4	23,8
60°	- 0,6	29,0
70°	- 10,4	32,2
...

A. Nhiệt độ trung bình năm cao nhất là ở khu vực chí tuyến.

B. Từ xích đạo về cực có nhiệt độ trung bình năm tăng, biên độ nhiệt độ năm tăng.

C. Ở cực có biên độ nhiệt độ năm lớn là do góc nhập xạ và thời gian chiếu sáng mùa hạ và mùa đông chênh lệch nhiều.

D. Khu vực chí tuyến có nhiệt độ trung bình năm cao do có diện tích lục địa rộng.

III. PHẦN III. Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn. (2,0 Điểm)

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4.

Câu 1: Cho bảng số liệu: Nhiệt độ trung bình tháng tại Lạng Sơn năm 2023.

(Đơn vị: $^{\circ}C$)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	13,7	18,7	22,1	24,5	26,7	26,2	25,8	26,0	24,7	21,8	19,0	15,6

Căn cứ vào bảng số liệu trên, tính **biên độ nhiệt** trung bình năm tại Lạng Sơn. (làm tròn đến hàng đơn vị của $^{\circ}C$)

Câu 2: Ở chân núi bên sườn đón gió, nhiệt độ không khí là $32^{\circ}C$. Vậy ở thời điểm đó tại độ cao 2500m thì nhiệt độ không khí ở nơi đó là bao nhiêu? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của $^{\circ}C$)

Câu 3: Cho bảng số liệu: **LUỢNG MƯA CÁC THÁNG TẠI ĐÀ LẠT NĂM 2022**

(Đơn vị: mm)

Tháng Địa điểm	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đà Lạt	35,7	31,4	153,7	230,9	381,0	321,2	171,2	280,6	293,7	159,5	99,1	37,9

(Nguồn: <https://www.gso.gov.vn/>)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, **tính tổng lượng mưa của các tháng trong mùa mưa** của Đà Lạt năm 2022 (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của mm).

Câu 4: Cho bảng số liệu: Lưu lượng dòng chảy tại trạm Đồng Tâm trên sông Gianh.

(Đơn vị: m³/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng	27,7	19,3	17,5	10,7	28,7	36,7	40,6	58,4	185,0	178,0	94,1	43,7

Căn cứ vào bảng số liệu trên, **tính lưu lượng dòng chảy trung bình tháng** trong năm tại trạm Đồng Tâm trên sông Gianh. (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân của m³/s)

IV. PHẦN IV: Tự luận (3,0 điểm)

Cho bảng số liệu: Lưu lượng nước trung bình tháng của sông Hồng tại trạm Hà Nội.

(Đơn vị: m³/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng	1040	885	765	889	480	3510	5590	6660	4990	3100	2199	1370

Câu 1. Căn cứ vào bảng số liệu trên vẽ biểu đồ đường thể hiện lưu lượng dòng chảy trung bình năm tại trạm Hà Nội trên sông Hồng. (2,0 điểm)

Câu 2. Nhận xét mùa lũ và mùa cạn của sông Hồng tại trạm Hà Nội. (1,0 điểm)

HẾT